TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS - ST
Ngày: 30/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn Cao Sơn - Ông Phàn A Long

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đồng Minh T (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 12/02/2003; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Tây An, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Đặng Duy Tuyên, đã chết và bà Đồng Thị Xinh, sinh năm 1982; bị cáo sống như vợ chồng với Mào Thị Quỳnh, sinh năm 2001 và có 01con chung, sinh năm 2019; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 24/3/2021 Đồng Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số: 38/2021/HSST. Ngày 26/4/2021 Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ ra Quyết định thi hành án phạt tù và bị cáo đang chấp hành án tại Công an huyện Phong Thổ cho

đến nay có mặt tại phiên tòa.(bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên được coi là không có án tích theo Điều 107 Bộ luật hình sự)

+ Ngày 30/6/2021 Đồng Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội "Vận chuyển hàng cấm" tại Bản án số: 62/2021/HSST.

- *Bị hại:* Anh Phàn Quang C, sinh ngày 16/3/2002.

Địa chỉ: Bản Pờ Ma Hồ, xã Ma Li Pho, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng A P, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: Bản Mù Sang, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Anh Phàn Vần T, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Bản Pờ Ma Hồ, xã Ma Li Pho, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Người làm chứng: Lý A C, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Bản Lảng Than, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Vàng Văn T, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Bản Huổi Bảo, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/10/2020, Đồng Minh T đi vào quán Internet Linh Bông ở thôn Tây Sơn - Mường So - Phong Thổ để chơi game, T thấy Phàn Quang C và Vàng Văn T đang ngồi chơi game. Qua lời khai của T thì T có nhờ T mượn xe để đưa T về nhà, sau đó T có hỏi C*: "chơi lâu không cho anh mượn xe đi chợ một tý"* C đồng ý cho T mượn xe. Sau khi mượn được xe T chở Vàng Văn T là bạn của T đi về nhà T ở bản Huổi Bảo, xã Mường So, huyện Phong Thổ để lấy tiền đi chơi, T lấy được 50.000 đồng rủ T đi chơi tiếp ở xã Mù Sang, trên đường đi thì gặp Lý A C là bạn của T. Lúc này cả ba người đi chơi đều không có tiền nên T nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe máy của C để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Do C biết Sùng A P ở bản Mù Sang, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ nhận cầm cố, nên dẫn T đến nhà P cầm cố xe máy của C, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 25B1 - 397.95 mang tên anh Phàn Vần T (bố đẻ của Phàn Quang C). T cầm cố được tổng

số tiền 1.350.000 đồng (lần thứ nhất lấy 1.000.000 đồng, lần thứ hai 350.000 đồng). Qua giao dịch cầm cố T lừa dối P là xe máy của T và nói dối là giấy tờ xe máy để ở nhà, nên P không biết chiếc xe máy đó là tài sản T chiếm đoạt của người khác. Sau khi cầm cố được số tiền nêu trên T đưa tiền cho T và C mua đồ ăn hết 200.000 đồng, T đưa cho C 500.000 đồng mua Heroine về sử dụng, số tiền còn lại T chi tiêu cá nhân hết. T có biết C nhắn tin qua facebook để đòi lại xe máy nhưng T cố tình trốn tránh, đến ngày 23/11/2020 C làm đơn trình báo Công an huyện Phong Thổ. Ngày 23/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ khởi tố T về hành vi: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Bản kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 25B1 - 397.95 màu sơn Đỏ - đen; Số khung: 3806GY1027142; số máy: JA38B0112659. Đăng ký lần đầu vào ngày 27/7/2017, xe đã qua sử dụng. Xe mua mới năm 2017 với giá 24.000.000 đồng, theo giá chào bán trung bình tại thời điểm tháng 10/2020 là: 13.000.000 đồng.

Về xác định độ tuổi của Đồng Minh T: Tại Giấy khai sinh Đồng Minh T sinh ngày: 12/02/2003 xác định T phạm tội ngày 17/10/2020 thì có độ tuổi là 17 tuổi 08 tháng 05 ngày.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Phong Thổ đã trả lại cho 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 25B1 – 397.95 cùng 01 chìa khóa xe mô tô cho bị hại.

Tại Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Đồng Minh T về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đồng Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào khoản 5 Điều 175; khoản 6 Điều 91 - Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phàn Quang C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phàn Vần T vắng mặt tại phiên tòa và đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì vì vậy không đề cập giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Sùng A P vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.350.000 đồng nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy việc vắng mặt của bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có đơn và không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào điều 292, điểm d khoản 2 điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau: Khoảng 12 giờ ngày 17/10/2020 T đi đến quán quán Internet Linh Bông thuộc thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ thì có gặp Phàn Quang C và Vàng

Văn T. T có nhờ T đưa T về nhà để lấy tiền chơi game, T đồng ý và hỏi mượn xe của C, T cũng không quen biết C tuy nhiên T vẫn hỏi mượn xe máy của C, C đồng ý cho T mượn xe và giao chìa khóa xe cho T, T cũng hứa hẹn đi về sớm để trả xe máy cho C. Sau khi mượn được xe máy của C T cùng T đi về nhà T, T lấy được tiền xong thì rủ T đi chơi tiếp, cả hai người đi lên bản Mù Sang, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ để chơi thì gặp Lý A C, lúc này không có tiền nên T đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe máy của C. T đã được C giới thiệu địa chỉ của người cầm cố, T đã cầm cố được 1.350.000 đồng có được tiền T cùng T, C tiêu sài hết hết số tiền đó. Phàn Quang C đã nhắn tin qua facebook yêu cầu T trả lại xe máy nhưng T trốn tránh không trả nên Phàn Quang C đã làm đơn trình báo Công an huyện Phong Thổ. Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện Phong Thổ kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 25B1 – 397.95 mà T chiếm đoạt trị giá 13.000.000 đồng.

[4] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo Đồng Minh T mặc dù không quen biết với bị hại vẫn hỏi mượn tài sản, và sau khi mượn được tài sản bị cáo đã mang đi cầm cố lấy tiền sử dụng vào mục đích cá nhân và mục đích bất hợp pháp của mình, bị cáo cố tình trốn tránh và không có ý thức trả lại tài sản cho bị hại. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175- Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Ngoài thực hiện hành vi: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, ngày 01/01/2021 bị cáo còn thực hiện hành vi: Vận chuyển hàng cấm theo Điều 191 Bộ luật hình sự và ngày 30/6/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xử phạt 02 năm tù, tiếp tục đến ngày 22/01/2021 bị cáo lại thực hiện hành vi: Trộm cắp tài sản và ngày 24/3/2021đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xử phạt 08 tháng tù. Tại bản án số: 62/2021/HSST ngày 30/6/2021 đã tổng hợp hình phạt chung của bản án thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên trong bản án này không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rất rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã đủ 18 tuổi, tuy nhiên

tại thời điểm phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 08 tháng 05 ngày ở độ tuổi chưa thành niên, cũng như chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, sự nhận thức hiểu biết về pháp luật chưa đầy đủ, do vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng chương người chưa thành niên phạm tội để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo.

[5]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng lại là người nghiện chất ma túy, bị cáo đang phải chấp hành bản án về tội "Trộm cắp tài sản" của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu do tại thời điểm bị cáo phạm tội là người chưa thành niên phạm tội nên bị cáo được coi là không có án tích. Cũng trong ngày 30/6/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét xử về tội: " Vận chuyển hàng cấm", bị cáo thực hiện một chuỗi hành vi phạm tội trong một thời gian ngắn cho thấy bị cáo là người không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích. Xét về nhân thân bị cáo là xấu nên cần có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 6 điều 91; khoản 5 Điều 175 - Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm một khoản nào nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đồng Minh T phạm tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".*

1. Về Hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đồng Minh T 08 (tám) tháng tù.Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 22/01/2021.

2. Về án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu. Bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh*
- *VKS tỉnh, huyện*
- *THA dân sự*
- *Cơ quan THAHS,CQĐT*
- *Bị cáo*
- *Bị hại*
- *Người có quyền lợi NVLQ*
- *-Sở Tư pháp*
- *Lưu HS - TA .*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương